

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 260/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Phương T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Văn Bá A, sinh ngày 02/12/2020 cho Chị Phạm Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu A trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/11/2022.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

- Về tài sản: Chị Phạm Thị Phương T và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Phương T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. (Ngày 10/10/2022, chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số 0002694, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 648 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Duy Phi